

## Hồi 14

Nào ngờ Hoắc Văn Quý, Hoắc Văn Phú hai người, then quá hóa giận lập tức hét lên một tiếng, đồng thời tiến tới, ba người liên thủ, sử dụng “Tam Tinh Linh Tỏa trận pháp”, đánh Vương Nguyên Bản trọng thương, nằm trên đất không nhúc nhích được.

Vương Nguyên Bản còn thổ mấy khẩu huyết, điều trị hơn tháng trời mới được kang phục.

Vương Phúc xem ra ba anh em họ Hoắc tuy danh là nhà sản bản, thực ra không có đi sản gì cả, lai lịch bất minh, xét ra không phải là người hiền lành, vì mình không muốn gây chuyện, vả lại đã nuốt giận lặng tiếng không đi báo phục, còn khuyên con không nên đi gây chuyện với đối phương nữa

Nào ngờ, Vương Nguyên Bản không chịu, nhân khi phụ thân vắng mặt, đã lên đi hai lần đánh nhau với anh em họ Hoắc, không đem một chút thành tích, trái lại còn bị thương.

Vương Phúc giận dữ tức mình không truyền thụ bản lãnh cho con nữa

Nhưng, Vương Nguyên Bản vẫn không cam lòng, ngày ngày ở nhà khổ luyện công phu độ chừng một tháng, lại đi kiếm ba anh em họ Hoắc đánh nhau nữa

Lần nào cũng bị thất bại, trước sau đánh có cả ngàn trận, mà không lần nào được hơn. Lần này may mắn không bị thương, hấn ngập ngà ngập ngừng kể hết câu chuyện đã qua

Nghe hết câu chuyện Vương Phúc nói với Trùng Dương:

- Thằng bé này “Hảo dũng đầu lang”, bại rồi còn không phục người, nhiều khi tôi nghĩ mặc ba anh em họ Hoắc thông đả một trận, làm cho nó gãy chân, gãy tay, biến thành phế nhân, để sau này nó không còn đánh nhau với người ta được nữa

Trùng Dương cả cười:

- Vương lão bá, con của ông rất có chí khí, sao để nó thành phế nhân. Hảo hài nhi, mày qua đây lão dạy mày cách phá “Tam Tinh quyền”.

Trùng Dương cầm ba ly nước, bày lên mặt bàn, hai trước một sau, xếp thành hình chữ phẩm đảo ngược rồi dùng ngón lay đi động mấy lần ly nước, hỏi rằng:

- “Tam Tinh Liên Tọa quyền pháp” của ba anh em họ Hoắc như thế này phải không? Khi công hai trước một sau và sau một trước phải vậy chăng?

Vương Nguyên Bản mừng rỡ nói:

- À! Té ra ông biết sử dụng “Tam Tinh Liên Tọa quyền”!

Vương Trùng Dương nói:

- Muốn phá Tam tinh liên tọa này cũng không khó lắm. Trước hết mày phải phá cách tiên tọa của họ, nhằm người chính giữa hình chữ phẩm, trùng ngón “Lưu Vân thủ” háp một cái, thiếp một cái, như cách mà ta vừa làm hồi nãy, rồi một tiến một thoái, làm té ngã người chính giữa, thế là Tam Tinh Liên Tọa đã được giải thì mày có thể đánh tan họ.

Vương Trùng Dương nói xong, bèn diễn lại hai lần bộ Lưu Vân thủ, mỗi lộ chiêu thức giảng giải kỹ càng.

Vương Nguyên Bàn tâm lãnh thần hội, thốt nhiên cả cười, vỗ tay kêu rằng:

- Được rồi! Đạo trưởng, tôi đi mua món ăn chay về cho ông!

Nói rồi phóng mình chạy như bay ra ngoài

Vương Phúc than thở nói:

- Thằng bé này thật “ngoan liệt”, mà Đạo trưởng lại dạy nó đánh nhau, như rót dầu trên ngọn lửa

Vương Trùng Dương nghe nói mỉm cười không trả lời

Giây lát sau, Vương Nguyên Bàn mua mấy gói món ăn chay về. Vương mẫu dọn cơm ra cho Trùng Dương ăn.

Tối đến Vương Nguyên Bàn đi ngủ sớm để tĩnh dưỡng tinh thần.

Sáng hôm sau, vợ chồng Vương Phúc còn ngủ chưa thức dậy, Vương Nguyên Bàn đã chạy ra ngoài rồi, chưa đến giờ Tý đã chấy nó như một lần khói bay ở ngoài chạy về la lớn:

- Đạo trưởng, quyền pháp của ông thật linh. Hôm nay tôi mới ra tay thử đã đánh ba anh em họ Hoắc rã rời tơi tả, lão nhị và lão tam còn bị thương nữa, từ nay trở đi chúng nó không dám coi thường tôi nữa đâu!

Vương Trùng Dương mỉm cười hỏi Vương Nguyên Bàn sử dụng thế nào ngón Lưu Vân thủ pháp của mình dạy

Vương Nguyên Bàn mặt mày hớn hở, liền miêng thuật lại lúc phá Tam Tinh Liên Tọa quyền như thế nào, mới ra tay sử dụng ngay “Bức Thoán Chi Pháp”, về hướng Hoắc Văn Phú ở trung tâm Tam tinh liên tọa, lôi một cái, kéo một cái làm nó té ngã ngay, chút nữa đụng rớt cả cằm, nhưng ba anh em họ Hoắc không chịu thua, vẫn còn đánh nữa

Vương Nguyên Bàn liền dùng hai lần Lưu Vân thủ, khiến Hoắc Văn Phú, Hoắc Văn Định liên tiếp nhào hai cái, một té bị thương sau lưng, một té trật bả vai, không còn bò dậy nổi nữa. Nó mới cười ha hả! Ra về.

Vương Phúc nghe con đánh người ta bị thương, hoảng sợ nói:

- Mày là thằng chó chết, đờm to hơn trời, đánh anh em họ Hoắc lộn nhào hai cái thì thôi, tự nhiên còn đánh người ta bị thương. Tụi nó rất nhiều đồng đảng, thử hỏi từ nay về sau, làm thế nào vào rừng săn bắn được?

Vương Phúc vừa nói dứt lời, thì có tiếng la hét từ đằng xa truyền lại!

Vương Nguyên Bản mặt tái biến, Vương Phúc biết Hoắc Văn Quý tụ họp đồng lõa đến trả thù, thì cơn giận nổi lên, dậm chân liên hồi chửi mắng Nguyên Bản liên miêng.

Trùng Dương thung dung đứng dậy cười nói:

- Đừng nên sợ hãi, họa này do bản đạo gây ra, phải do bản đạo giải quyết!

Nói rồi chạy ra ngay công nhà, thấy có mặt chàng tuổi độ ba mươi, “tía diện tráng hán” tay cầm một cây “Tam cổ thác thiên sai”, thanh thế hung hăng.

Theo sau, hai ba mươi người trang phục “lạp hộ” tay cầm lạp sai, trường thương sáng lóng lánh và đòn bẩy dây móc, khí thế dữ tợn hướng vào Vương gia xốc tới

Vương Trùng Dương đứng ngang trước cổng, cúi đầu chấp tay, niệm một tiếng “Vô lượng thọ Phật”. Bọn chúng thấy trong nhà Vương phúc có thêm một vị đạo nhân mặt mũi hiền từ, y quan sáng rỡ, ăn mặc rất tề chỉnh thì lấy làm ngạc nhiên.

Đại hán cầm “Thách thiên xoa” rung một cái, những vòng sắt trên chiếc thiên soa kêu lên long cong. Gã Lớn tiếng quát:

- Tên đạo sĩ vô danh kia từ đâu đến đây Cút ngay. Gọi tiểu tử Vương Nguyên Bản để ta cho nó một soa vào đầu

Vương Trùng Dương ôn tồn hỏi:

- Tôn giá là đại sư phụ Hoắc Đại Quý phải không?

Đại hán mặt tím nói:

- Phải! Lão gia là Hoắc Đại Quý, tìm tiểu tử họ Vương để trả thù, không liên can đến người, đừng ngu dại ở đây gánh họa vào thân.

Vương Trùng Dương cười ha ha:

- Sao lại không liên can đến bản đạo Vương Nguyên Bản từ bao lâu nay chịu nhục dưới tay anh em của túc hạ. Nhưng nhờ bản đạo dạy nó mấy thế thủ pháp nên phá được Tam tinh liên tòa quyền của anh em túc hạ. Ha ha ha!

Hoắc Đại Quý giận dữ gầm lên một tiếng, hươ chiếc soa nhắm ngay ngực Trùng Dương thích mạnh. Vương Trùng Dương không chút bối rối, đứng im chờ mũi soa đến sát bên ngực mới hươ động tay áo phát mạnh lên cán thách thiên soa

Nghe “bốp” một tiếng, ngọn soa văng bỗng lên cao hai trượng rớt vào bãi cỏ hoang, hai hồ khẩu của Hoắc Đại Quý bị té tét ra máu chảy ròng ròng.

Hoắc Đại Quý cả kinh hồn vía chưa kịp phản ứng. Hai ba mươi tráng đinh thấy chủ tướng bị đại bại vội hươ động binh khí đồng loạt xông tới

Vương Trùng Dương cả cười, tay áo phát tròn bốn phía, phát tới đâu bọn tráng đinh té lăn cù tới đó, lẫn cả binh khí đều rơi lộp bộp xuống đất tựa như lá vàng rơi rụng trước ngọn cuồng phong.

Bọn chúng lồm cồm bò dậy thất thanh kêu lên:

- Không xong, tên đạo sĩ này biết yêu thuật!...

Trong lúc những tên thợ săn sợ sệt, không dám tiến lên, chợt từ xa có một người chạy vụt đến, trang phục khác thường, đầu chít khăn xanh như người Hồi, râu quai nón tua tủa bó hàm, màu da đen bóng như màu đồng cổ, hai mắt to tròn sáng long lanh tia ra những làn tinh quang hung tợn, bước chân nhẹ nhàng vững chắc, Hoắc Đại Quý vừa thấy vội quay lại kêu:

- Sơn chủ đến rất phải lúc. Gã đạo sĩ này quá ư lợi hại!

Gã đại hán ấy trầm giọng nói:

- Lợi hại ư? Hừ! Thâm gì, chúng bây chỉ toàn là đồ vô dụng.

Giọng nói nghe thật kỳ dị, oang oang như tiếng sắt chạm nhau, làm nhức tại mọi người

Hoắc đại Quý hỏi thẹn, lặng im lui ra sau Cha con Vương phúc lúc này bước ra khỏi cửa, sửa soạn chĩa sẵn, đòn bẩy chuẩn bị đối phó. Gã râu quai nón chẳng thèm để ý, cười nhạt nói với Vương Trùng Dương:

- Đạo trưởng này, vừa rồi ông sử dụng công phu “Thủy Tụ Lưu Vân”, có lẽ là đệ tử của Toàn Chân phái

Vương Trùng Dương nghe xong giật mình thảm phục, vì môn công phu của mình, nhờ biết cách vận dụng cương khí vào người mới có thể phát tay áo trở nên cứng như sắt, không vật cứng nào so sánh bằng. Nếu là người nội công chưa đến bậc thượng thặng tuyệt thế, không thể sử dụng, không ngờ gã mặt mũi thô kệch, bộ tịch ngờ nghếch như một tên ngu đần lại nhận biết được!

Hồi nãy thoáng qua đã biết là “Thủy Thủ Lưu Vân” công phu đủ thấy gã không phải là một nhân vật tầm thường.

Vương Trùng Dương không dám xem thường, chấp tay thi lễ và nói:

- Các hạ quá khen, xin cho bản đạo biết đại danh quý hiệu

Gã râu quai nón lãnh đạm đáp:

- Tại hạ chỉ là một thôn phu miền Tây Vực, tên tuổi chưa người biết, bị tánh là Âu Dương, đơn danh một chữ Phong có người gọi tại hạ là Bạch Đà sơn chủ nhưng tên ấy tại hạ tự thẹn không dám nhận.

Vương Trùng Dương chu du khắp thiên hạ, bình sanh chưa bước chân đến Tây Vực, cũng chưa hề nghe giang hồ nhắc đến tên Bạch Đà sơn chủ lần nào, chàng trầm ngâm giây lâu rồi nói:

- Phàm mọi sự nên dĩ hòa vi quý, các hạ là người có uy quyền với phường săn này, nên bảo họ thu hồi binh khí, bỏ việc oán thù, mọi người giữ phận làm ăn chẳng hơn ru! Hà tất phải gây thù chuốc oán với nhau làm gì cho thêm khổ thân?

Âu Dương Phong không bận trả lời Vương Trùng Dương chỉ quay đầu lại nạt tụi Hoắc Đại Quý và bọn phường săn:

- Còn đợi gì mà chưa chịu rút trở về? Lui mau!

Phường săn dường như rất nể sợ vị quái khách, nên vừa nghe tiếng quát của y ba chân bốn cẳng lượm lấy binh khí hấp tấp kéo nhau đi hết.

Cha con Vương Phúc thấy thế hết sức ngạc nhiên thâm nghĩ:

- Bọn phường săn này từ trước vẫn ngang ngạnh hết mực, tại sao phục tùng người này như thế, xem chừng y không phải là người sinh trưởng ở vùng này, lạ thật!

Chờ bọn phường săn lui xong, Âu Dương Phong nghiêm mặt nhìn Trùng Dương nói:

- Bọn phàm phu tục tử ấy đã đi khỏi, chúng ta có thể thử tài với nhau được rồi

Vương Trùng Dương vừa thốt ra tiếng “Các hạ” thì Âu Dương Phong đã quát to:

- Hãy đề phòng!

Tiếp theo câu nói, tả chưởng đã vung ra hướng ngay trung bộ của chàng, một ngọn kinh phong theo chưởng lực bay áp tới sức mạnh có thể dời non lấp bể.

Vương Trùng Dương không ngờ Âu Dương Phong đột nhiên ra tay, cũng không ngờ chưởng lực của y cương mãnh như thế, lập tức vận khí độn điền, phát mạnh tay áo đón lại

“Bùng” một tiếng nổ chát tại

Vương Trùng Dương thân hình vững vàng như trụ đá giữa trời không chút di động. Trong lúc chàng vận khí để chống đỡ chưởng lực chàng đã ngầm thử sức của đối phương, nhận thấy bản lĩnh của Âu Dương Phong tương đương với Bang chủ Hồng Thông mà chàng đã gặp mấy năm về trước, mà cũng không kém quái nhân trong Kỳ môn Thạch Trận trên Kim Ngao đảo, nếu đem so sánh với tài năng chàng lúc đấu với Thiếu Lâm tam lão thì có phần hơn nhiều

Âu Dương Phong thấy chưởng lực của mình không đánh ngã được Vương Trùng Dương. Trong lòng vô cùng kinh sợ, vì chưởng lực lúc này đã dồn tất cả bình sanh công lực đánh ra mà không hạ nổi kẻ địch.

Bây giờ đã lâm vào thế cưỡi trên lưng cọp, muốn hòa cũng khó mở miệng hòa. Nghĩ thế, y bèn song chưởng lật lại thành chiêu “Phân Bộ Điều Tiệm” nhắm ngay “Huyền Cơ song huyết” trên ngực Vương Trùng Dương phạt mạnh.

Chờ cho quyền phong vừa chạm đến áo địch thủ, y đột nhiên biến chưởng thành chỉ dưng “Thiết Giáp Thùy” nhắm ngay “Tinh Trúc huyết” sau lưng Vương Trùng Dương điếm tới.

Âu Dương Phong dùng thủ pháp này rất độc hiểm, bề ngoài y dùng chưởng lực thủ pháp điếm kích yếu huyết của đối phương, để dẫn dụ đối phương phải vận dụng cương khí ở đơn điền lên ngăn đón.

Lúc ấy y mới bắt thần sử dụng độc thủ nhằm ngay yếu huyết sau lưng của đối phương điếm mạnh, lối đánh hư hư thiệt thiệt ấy, nếu tinh thần đối phương sơ hở một chút là bị nguy liên.

Vì món “Thiết Giáp Thùy” sử dụng ba ngón tay cái, trỏ, và giữa chấp dính lại, thành hình một mũi chùy bằng thép, mỗi móng tay đều để dài lú ra hơn nửa tấc, nhọn sắc như móng chim ưng, chiêu pháp phối hợp với “Ứng Trảo thủ pháp” dù địch thủ nội công thâm hậu đến đâu, trúng nhằm thì ruột, gan, phổi đều bị nát nghiền.

Vương Trùng Dương không ngờ địch thủ ra tay ác độc như thế, chàng thấy mình với đối phương không thù không oán, tự nhiên y nữ dùng thủ pháp ác độ hại mình.

Bất giác nữ giận trào sôi, chàng lập tức thôi lui nửa bước, sử dụng ngay “Bài Vân thủ” công phu, phát áo bên tả đánh trúng vào ngực địch thủ.

Âu Dương Phong hét lên một tiếng thất thanh là đảo thôi lui

Đúng ra, thủ pháp “Thiết Giáp Thùy” của Âu Dương Phong đã điếm trúng huyết sau lưng Vương Trùng Dương, nhưng Trùng Dương nhờ luyện nội công của Toàn Chân phái đã đến lúc “Lu hỏa thuần thanh” bấp thịch tự nhiên có phản ứng co giãn theo ý muốn, nên móng nhọn của Âu Dương Phong vừa chạm hồ vào chàng, bấp thịch sau lưng Vương Trùng Dương liền lồm vào sâu, thành ra chỉ lực của Âu Dương Phong bị hóa giải tiêu tan.

Nếu Trùng Dương muốn giết Âu Dương Phong chỉ cần bồi tiếp một chiêu tuyệt kỹ nữa thì tánh mạng Âu Dương Phong không còn.

Nhưng Trùng Dương tính không háo sát, nên sau khi đã thương đối phương xong, liền lập tức thôi hậu, ôn tồn nói:

- Võ công của các hạ quả rất cao cường, bản đạo hết sức khâm phục. Như vậy đủ thấy tài sức ngang nhau, bản đạo xin được thủ huê.



Âu Dương Phong không đáp lời chi “hừ” to một tiếng, thân hình nhẹ như làn khói, tung mình vào sâu trong lòng núi Hoa Sơn, thoát chốc đã mất dạng. Cha con Vương Phúc bèn tiến lên vái tạ Trùng Dương và nói:

Thằng nghịch tử này đã gây ra bao chuyện tai hại, may nhờ dũng lực của Đạo trưởng giải nguy cho cha con kẻ hèn này. Thật là ân đức như trời bể.

Vương Trùng Dương cười đáp:

- Hai người từ nay đến mười, hay mười lăm ngày, đừng lên núi săn bắn mới mong bảo toàn tánh mạng.

Cha con Vương Phúc ngạc nhiên không hiểu vì sao Đạo trưởng lại dặn mình như thế, nhưng không tiện hỏi, chỉ dạ vâng lời.

Vương Trùng Dương trở về nhà Vương Phúc nghiền ngẫm võ công của Âu Dương Phong, cảm thấy võ công của y rất kỳ lạ.

Chàng lần này đến Hoa Sơn để tìm Cửu Âm chân kinh bất ngờ đụng phải một địch thủ cao cường.

Hơn nữa y lại tổ chức một phường săn đông đảo, xem chừng như y có ý định khác, hay y cũng đến đây để tìm Cửu Âm chân kinh?

Vương Trùng Dương im lặng trầm tư mãi cho đến tối không hay. Còn cha con Vương Phúc vì hơn một ngày xông xáo mệt mỏi nên đã ngủ say từ chập tối.

Trùng Dương một mình ngồi tĩnh tọa trong phòng vắng, vận khí đơn điền, bồi thần dưỡng sức, chợt nghe ngoài nhà có tiếng động khẽ, Vương Trùng Dương mục chỉ rất tinh, đoán biết đây là tiếng động của loài rắn trùng bò sát đang di chuyển dưới đất và phát ra tiếng động kia.

Chàng như sực hiểu có chuyện lạ bèn mở hé đôi mắt sáng như sao, nhìn quan sát bốn phía. Quả nhiên từ ngoài song cửa phát ra tiếng động, dường như có vật gì bò lên.

Trùng Dương bình tĩnh sờ tay lên bàn, lấy năm chung trà sắp thành một hàng ngang trước chỗ ngồi.

Thời gian không đầy một tuần trà, một con rắn ló đầu vào, hai mang bạnh ra, đầu bằng cái bát lớn, thở khè khè định chui vào nhà.

Vương Trùng Dương nhận ra là loài rắn rất độc tên là “Phúc xà”, da rắn lẫn lộn bốn màu vàng, đỏ, đen, xanh, màu sắc rất ngoạn mục.

Lúc nổi giận hai mang nó bành lớn gấp ba bốn bình thường, nọc độc ghê gớm, bất kỳ người hay vật bị cắn phải, đi chưa được ba bước là ngã xuống chết liền.

Vương Trùng Dương biết rõ loài rắn này không hề có ở miền Tây Bắc hoang sơ lạnh lẽo, và như vậy loài rắn này tất nhiên có người nuôi dưỡng.

Chàng không còn trù trù, cầm lấy chung trà để lên lòng bàn tay, dùng hai ngón tay kia búng thật mạnh, chung trà như chiếc tên lìa ná bay vút thật nhanh úp lên đầu rắn.

Sức mạnh của chung trà bật ngược thân rắn ra ngoài song cửa, soi lũng vách ván, đầu rắn nát ngườy Cổ bị đứt ngang như dao tiện.

Chốc sau lại có tiếng bò loạt soạt khác, từ ngoài song cửa thêm một đàn rắn nữa bò vào, Vương Trùng Dương búng thêm chung trà thứ hai như trước.

Cứ như thế Trùng Dương búng hết năm chung trà trước mặt liên tiếp giết chết năm con rắn độc hình dạng như nhau

Đột nhiên có tiếng người hút gió thật khế, mừng tượng như tiếng côn trùng kêu thụ Vương Trùng Dương cười thầm trong bụng:

- Mi đừng hút gió vô ích, bầy rắn của mi chết hết còn đâu mà trở về!

Kẻ bí mật hút gió một hồi, thấy không động tĩnh gì thôi ngưng hẳn tiếng hút gió. Trong nháy mắt sau đó, tiếng sột soạt vang động khắp nơi, rào rào như tiếng tầm ăn dậu

Trùng Dương biết kẻ lạ đang huy động đoàn rắn vây công mình. Chàng lập tức lay cha con Vương Phúc thức dậy và cho hay:

- Đoàn rắn độc sắp đến, mau dậy đối phó!

Cha con Vương Phúc mắt nhắm mắt mở lật đật trỗi dậy hỏi:

- Rắn đâu

Nguyên Bân định đốt đèn lên cho sáng, Trùng Dương vội ngăn lại bảo:

- Đừng đốt đèn, rắn thấy mà bò ùa vào thì chết cả lũ!

Tuy trong thà tối đen như mực, nhưng bên ngoài nhà có ánh trăng nên trông thấy rõ như ban ngày. Cha con Vương Phúc lộ đầu ra nhìn, hai người đều hồn phi phách tán, cơ hồ muốn xỉu!

Vì trên mặt đất trống bên ngoài, lúc nhúc hàng hà sa số đủ loại rắn cực độc, rắn ri, ngũ sắc, lớn nhỏ đủ cỡ ào ào quăng mình như bay, bao vây khắp bốn phía nhà tựa như một đại hội quần xà!

Vương Phúc sợ đến mồ hôi toát ra như tắm, hai cha con Nguyên Bân run lẩy bẩy tìm binh khí cầm tay chờ ứng phó. Vương Trùng Dương thấy thế an ủi:

- Vương lão và điệt nhi yên tâm ngồi vào góc nhà kia. Có bản đạo ở đây dù có bao nhiêu độc xà cũng không chạm vào hai người một sợi lông chân.

Hai cha con Vương Phúc nghe Trùng Dương nói thế, trong bụng bớt lo, rui riu vào ngồi thủ thế ở góc nhà.



Trùng Dương lúc ấy chợt nhớ đến bức họa đồ “Thiên Sát Bắc Đẩu trận pháp”.

Trận pháp “Thiên Sát Bắc Đẩu” này án theo phương vị của bảy vì sao Bắc Đẩu hoặc đứng, hoặc ngồi cách xa nhau, rồi án theo sự biến hóa của thất tinh nương tựa công lực bảy người liên đới tương trợ nhau có thể chống đối địch thủ từ bốn phương tám hướng áp tới hoặc giả dùng công lực của bảy người hợp lại để phản công một cao thủ tài ba hơn mình.

Vương Trùng Dương sau khi sư phụ tạ thế trong thời gian cự tang ba năm, chàng đã nghiên cứu tường tận trận pháp Thiên Sát Bắc Đẩu, cảm thấy trận pháp vô cùng huyền diệu, dù chỉ có một người nhưng với võ công đã đến mức Lưu Hỏa Thuần Thanh cũng có thể sức một thành bảy người án theo trận pháp đối phó với cường địch đông.

Đêm nay, với hàng ngàn con rắn độc này chính là cơ hội tốt để chàng đem Thiên Sát Bắc Đẩu trận pháp ra thử thách.

Suy nghĩ xong, Trùng Dương quay lại bảo cha con Vương Phúc hãy ngồi vào phía sau lưng mình.

Đoạn Vương Trùng Dương án đúng theo “Thiên Cơ” phương vị trong Bắc Đẩu trận, ngồi tĩnh tọa chờ đợi...

Xảy nghe trên nóc nhà có tiếng động rào rào, rồi bên song cửa cũng có tiếng bò soàn soạt, bốn con rắn to lớn màu đỏ chót chia ra hai ngả bò vào phòng.

Trùng Dương quát lên một tiếng, vung ra một chưởng phạt ngang vào không khí, tựa như một lưỡi đao vô hình sắc bén, thân hình của bốn con đại xà bị làn chưởng phong quét mạnh, đầu mình lia đôi thành tám khúc văng bật ra ngoài

Vương Nguyên Bản chợt hét to lên:

- Đạo trưởng coi chừng trên đầu!

Trùng Dương vội thu tả chưởng về. Quét mạnh từ tả sang hữu! ba chiếc đầu rắn to như miệng bát từ trên cao rơi văng mạnh vào góc tường đánh đập một tiếng.

Chàng chưa kịp quay mình để xem loại rắn gì thì từ cửa hai con “Xích luyện xà” phóng vào nhanh như chớp.

Trùng Dương thấy không còn kịp thời giờ để vung chưởng ra ứng phó. Chàng nhanh tay chộp lấy một xác rắn, dùng làm binh khí vụt mạnh vào đôi “Xích luyện xà”, tay Trùng Dương tuy cầm xác rắn nhưng chưởng lực của chàng vẫn còn truyền vào xác rắn phát ra ngoài nên hai con xích luyện xà bị chưởng phong chém đứt thành bốn khúc oằn oại trên mặt đất.

Nhưng lúc ấy đoàn rắn đã ủa tràn vào khắp nơi, trên nóc dưới tường, ngoài cửa, bên song chỗ nào cũng đầy dẫy lúc nhúc là rắn độc. Cha con Vương Phúc sợ đến run lên cầm cập gần như ngất đi

Trùng Dương không chút bối rối, án theo phương vị của Thiên Sát Bắc Đẩu trận pháp, trên dưới tả hữu từng chưởng một vung ra, chưởng phong ào ào ra thấp phòng, chỉ trong khoảnh khắc bao nhiêu rắn độc đều đầu mình lia đôi văng bật ra khỏi nhà, máu rắn vung vẩy khắp tường nhà.

Số rắn bị Trùng Dương giết chết có hơn bốn năm trăm con.

Bao nhiêu rắn độc còn lại ngửi thấy mùi máu nồng nặc của đồng loại dường như kinh sợ lùi đầu bò trở ra như muốn trốn chạy

Tiếng hút gió khe khe lúc nãy lại bắt đầu kêu lên 3 lượt, mỗi lượt 3 tiếng, bầy rắn nghe hiệu lệnh hấp tấp rút lui ra ngoài, Trùng Dương thở phào một hơi, rồi mới nói lớn:

- Tôn giá dục rắn thành trận để giết bản đạo nhưng vô ích, chỉ hy sinh mạng chúng vô lỗi mà thôi, xin tôn giá hãy giải tán bọn chúng để khỏi chết oan loài vô tri

Tiếng nói của Trùng Dương tuy có vẻ bình thường vừa đủ nghe, nhưng thật ra chàng vận dụng nội công “Truyền thanh nhập mật” từng tiếng một truyền ra xa tí như sóng khơi từng đợt, từng đợt như lan tận ngàn trùng, dù người ở xa một dặm ngoài cũng nghe rõ ràng.

Chỉ nghe bên ngoài vang lên một tiếng “hừ” đáng như kẻ địch phẫn uất đến cực độ. Do tiếng “hừ” vừa rồi, Trùng Dương chợt hiểu kẻ địch chỉ huy bầy rắn tấn công vừa rồi chính là gã râu ria Âu Dương Phong chứ không ai khác.

Âu Dương Phong từ đạo trên Mâu Phương Sơn thu thập trứng rắn và khăn cầu Ngọc Đảnh Chân nhân dạy nội công cho mình không được nên uất ức dùng thiết tranh đánh không lại chân nhân, hoảng sợ trốn đến Tây Vực.

Hầu đem trứng rắn thu thập được chắt vào hang nóng phía sau núi Bạch Đà dùng tro than để ấp trứng.

Phong thổ Tây Vực toàn là đất hoang khí lạnh. Không hợp với sự sinh tồn của loài rắn nhưng nhờ Bạch Đà sơn biệt lập trong dãy núi Côn Lôn, bốn mùa thời tiết như xuân, thêm được sự chăm sóc của tay người chẳng mấy chốc trứng rắn nở rạ

Âu Dương Phong ra công săn sóc, gây giống lẫn lộn nhau, không đầy một năm, hán đã có thêm mấy mươi loại độc xà.

Tuy nhiên bản tánh Âu Dương Phong hoang dã, độc ác nhưng lại cương quyết dị thường. Bao năm nay hán nhứt tâm luyện tập võ công để mong đoạt cho được danh: Đệ nhất võ lâm cao thủ.

Hán còn nghiên cứu quyển Độc Kinh của Ngọc Động chân nhân truyền lại khi xưa, luyện tập bầy rắn đang nuôi bầy thành xà trận, cùng phối hợp với võ công cao diệu của mình dự bị ngày làm bá chủ võ lâm.

Không đầy ba năm sau, Âu Dương Phong đã tập luyện thuần thục bầy rắn.

Một hôm hấn giờ bộ Độc Kinh ra xem đến trang cuối, hấn chợt đọc một đoạn chú thích cách luyện Cáp Mô công.

Môn Cáp Mô công này là một phương pháp vận dụng khí công, nếu một khi đã luyện thành chỉ cần ho lên một tiếng lớn cũng đủ thương địch thủ trong vòng một trăm bước.

Nhưng muốn luyện được môn Cáp Mô công không phải sự dễ, cần bắt cho được một ngàn con cóc đực thật già hút tất cả chất độc trong thân cóc rồi vận dụng phương pháp thổ nạp (mửa ra nuốt vào) đặc biệt, hòa hợp chất độc ấy với chân khí thành một, lúc này mới có thể vận dụng Cáp Mô công tùy nghi bay ra theo kinh khí của mình.

Âu Dương Phong sau khi xem xong, trong lòng thầm nghĩ nếu luyện được môn Cáp Mô công ấy thêm, thì võ công hiện tại của mình cùng với xà trận vừa tập luyện thuần thục dù không thể dọc ngang thiên hạ, nhưng ít nhất cũng là bá chủ được một miền Tây Vực.

Nhưng loài cóc là sinh vật ở Trung Nguyên, miền Tây Vực không hề có được, Âu Dương Phong bèn quyết định đến Trung thổ sưu tầm loài cóc để chuẩn bị luyện Cáp Mô công.

Cho nên mùa đông năm nay, y đem mười sáu tay xà nô (người giữ rắn) cùng với bảy rắn độc rời khỏi Bạch Đà sơn, đến đất Thiểm Tây Vừa đến Thiểm Tây, Âu Dương Phong đã gặp ngay một người

Người ấy là Quái hòa thượng đã bị Vương Trùng Dương đánh trọng thương tại hang Bách Cầm, may nhờ có Âm Nhu công nên giả chết thoát khỏi tay Trùng Dương.

Quái hòa thượng ấy tên là Mộc Diêm La, là đồ đệ duy nhất của Ngũ Âm phái, Giáo chủ Độc Tôn Giả.

Vì nội bộ Ngũ Âm phái thanh trừng lẫn nhau, Độc Tôn Giả bị giết chết, Mộc Diêm La hoảng sợ trốn lên miền Bắc, ý định đến Tung Sơn Thiếu Lâm tự trộm bí kíp Đạt Ma kinh trong chùa Thiếu Lâm để luyện thêm võ công báo thù cho Độc Tôn Giả.

Nhưng đường xá không thuộc, lạc đến hang Bách Cầm, vô tình nghe trộm được Thanh Hư chân nhân lúc lâm chung dặn dò Trùng Dương nơi chôn giữ Cửu Âm chân kinh.

Mộc Diêm La quá mừng quên cả nguy hiểm, đề lộ hình tung bị Vương Trùng Dương đuổi đánh thiếu chút nữa vong mạng, phải dùng âm Nhu công giả chết, trốn khỏi hang Bách Cầm.

Nhưng đến khi đến Thiểm Tây, huyện Hoa Âm thì nội thương bộc phát, Mộc Diêm La biết mình khó sống qua khỏi tám mươi ngày

Hắn bôn ba khắp nơi để tìm thuốc chạy chữa vết nội thương kia. Đến khi gặp Âu Dương Phong, tuy chưa biết y là một danh thủ đất Tây Vực, nhưng thấy diện mạo y kỳ lạ. Sau lưng lại dẫn theo bảy rắn nê làm tưởng là người đồng đạo nên lập tức cầu khẩn y cứu mạng, còn thố lộ nguyên nhân bị đả thương. Nào ngờ Âu Dương Phong là một ma đầu tham tài háo sát nên chờ nghe Mộc Diêm La thuật rõ nơi chôn giấu Cửu Âm chân kinh xong liền cười lạnh lùng hỏi:

- Thì ra tác hạ vì nghe được sư bí mật của Cửu Âm chân kinh mà bị hại. Tại hạ Âu Dương Phong xin giúp các hạ trị lành vết thương!

Nói chưa dứt lời, đã lanh lẹ dùng chưởng vỗ mạnh vào Mạch Môn huyết của Mộc Diêm La.

Mộc Diêm thất kinh vừa định mở miệng kêu lên thì đã cảm thấy khí huyết đảo lộn ngã xuống chết liền tại trận.

Âu Dương Phong sau khi giết chết Mộc Diêm La và biết rõ Cửu Âm chân kinh, quyền bí kíp mà các nhân vật võ lâm không ngớt tìm kiếm từ hai trăm năm nay, hiện giấu tại miền Hoa Sơn, nên bỏ ngay ý định đi Trung Nguyên, lập tức dắt đoàn tùy tùng đến Hoa Sơn.

Y là người cẩn thận rất mực nên biết rằng Cửu Âm chân kinh đã thất lạc mất hai trăm năm nay không thể một sớm một chiều có thể tìm ra được.

Nên đến gần khu vực Hoa Sơn thì dừng bước tạm trú một nơi, khuất phục tất cả thợ săn tiêu phu vùng ấy, ép bức dọa dẫm họ phải dò la khắp nơi để tìm ra chỗ chôn giấu Cửu Âm chân kinh, một mặt sai họ lùng tìm khắp thâm sơn cùng cốc bắt cho đủ số một ngàn con cóc về để luyện Cáp Mô công.

Âu Dương Phong y theo trong Ngũ Độc chân kinh, hút tất cả chất độc trong thân cóc rồi theo phương pháp luyện tập Cáp Mô công.

Không đầy một năm đã thấy có căn cơ. Nhưng chưa được đắc thành lắm thì bỗng nhiên gặp Vương Trùng Dương cũng đến núi Hoa Sơn tìm Cửu Âm chân kinh.

Sau mấy trận giao đấu Âu Dương Phong hiểu mình không phải là kẻ đối thủ của Trùng Dương nên nhịn nhục thôi lui chờ đêm đến sẽ sử dụng xà trận của mình giết hại Trùng Dương trừ hậu hoạn.

Nào ngờ Trùng Dương bản lĩnh quá cao cường, đánh chết của y hơn mấy trăm con rắn độc.

Sau khi chờ bảy rắn thôi lui xong, y chậm chậm vận khí vào miệng, những bắp thịt trên gò má không ngớt rung động lên xuống rồi đột nhiên y ho lên một tiếng lớn, khí chưởng đẩy mạnh vào nhà của cha con Vương Phúc.

Cáp Mô công quả thật lợi hại, “ầm” một tiếng rung chuyển cả mặt đất.

Vách nhà bằng đất nung chín cứng như gạch đã bị kinh phong của Cáp Mô công xô ngã hơn phân nửa, cát đất bay văng khắp nơi.

Cha con Vương Phúc hoảng hốt kêu to:

- Chết! Chết Trời sập rồi

Âu Dương Phong phát thêm một chưởng Cáp Mô công thứ hai nữa liên tiếp “ầm! ầm!” vang dậy như trời long đất lở, vách phòng theo chưởng phong đổ sầm xuống.

Căn nhà tranh rung động ngả nghiêng cơ hồ như muốn sập. Vương Trùng Dương thấy đôi phương vô có dùng chưởng lực hùng mạnh phá hủy căn nhà của Vương Phúc, bất giác tức giận quát to:

- Hung đồ thật to gan!

Quát xong phi thân theo lô hồng bức tường bị phá vọt mình ra ngoài nhanh như tia điện, Âu Dương Phong thấy Trùng Dương nhảy ra cười ha hả.

Lúc ấy xà trận của Âu Dương Phong bố trí khi nãy vẫn chưa thối lui hết.

Trùng Dương nhìn thấy bày rấn đang lúc nhúc vô số dưới sân, liền nghĩ thầm:

- “Mi nữ phá sập nhà của người ta, thì bản đạo giết hết bày rấn của mi để bồi trừ!”

Nghĩ xong, thân hình chàng đảo thấp, dùng hai tay áo quét mạnh trên mặt đất, sử dụng Thái Ất huyền công của Toàn Chân phái, nghe “bùng” một tiếng thật lớn, bao nhiêu cát đất cùng mảnh vụn của vách tường ngã đổ khi nãy bay ra theo ngọn kinh phong mãnh liệt từ tay áo Trùng Dương phát rào rào như một đám mưa bụi dày mù mịt, đập mạnh vào bày rấn của Âu Dương Phong. Đám mưa bụi cát ấy bề ngoài trông rất tầm thường nhẹ nhàng, nhưng Thái Ất huyền công đã làm cho mỗi hạt cát có một kinh lực nặng như đá sắt, nóng tựa như than hồng trong lửa đỏ, thử hỏi bày rấn làm cao chịu đựng nổi

Cho nên xà trận lập tức tan biến, bày rấn đổ xô nhau lui đông lui tây loạn xạ cả lên.

Những tên xà nô, cố gân cổ lên hút gió kêu gọi, lảng xãng đồn đuổi hết sức khổ nhọc mời thu phục bày rấn trở về hàng ngũ, nhưng số rấn bị thương tích rất nhiều

Âu Dương Phong thấy bày rấn của mình bị phá tan, giận đến râu tóc dựng ngược, “ho” lên một tiếng sử dụng ngay Cáp Mô công đánh bổ vào mình Trùng Dương.

Trùng Dương thấy Cáp Mô công của y lúc nãy phá nát tường nhà, công lực uy mãnh như thế nên chẳng dám chậm trễ, vội hít mạnh chân khí đưa vào đan điền, phát hai tay áo đón lại, đem tuyệt kỹ của Thái Ất huyền công ra đối phó với Cáp Mô công.

Hai luồng kinh khí chạm mạnh nhau “bùng” một tiếng như sét đánh, Âu Dương Phong “hự” to một tiếng, thân hình bị hất bổng lên cao văng tuốt ra xa hơn ba trượng...

Thì ra Cáp Mô công của Âu Dương Phong tuy lợi hại, nhưng vì chưa đến mức tinh thuần nên còn thiếu “chân hỏa”.

Lần thứ nhất và lần thứ nhì Cáp Mô công làm sập được nửa gian nhà của Vương Phúc, chân lực đã tiêu hao phân nửa, cho nên lần thứ ba lúc phát chưởng thổi kinh lực Cáp Mô công ra, Âu Dương Phong đã cảm thấy đầu óc nóng ran, nhưng vẫn cưỡng sức cố đen toàn lực vận chuyển khí lực từ đờn điền lên.

Nào ngờ kinh lực vừa thổi ra khỏi miệng, thấy khí mạch đảo lộn, cơ hồ muốn ngã nhào, lại bị thêm kinh lực của Thái Ất huyền công ập đến. Y cảm thấy toàn thân bị chấn động mãnh liệt, thân hình như chiếc chong chóng quay tròn, rơi “bộp” thật mạnh trên mặt đất.

Tây Độc Âu Dương Phong từ lúc thành danh tới nay, đây là lần thứ nhất bị thảm bại một cách nhục nhã.

Âu Dương Phong vừa rơi xuống đất, tuy biết mình bị nội thương rất nặng, nhưng sợ địch thủ bồi công, tánh mạng khó toàn, vội gượng sức lăn tròn thân hình, nấp khí vào đờn điền và ngồi dậy lẹ làng, cố đè ép khí huyết đang đảo lộn, trầm giọng nói:

- Các hạ bản lãnh thật phi thường! Âu Dương Phong này may mắn được lãnh giáo Xin hẹn nhau khi khác.

Nói xong, vẫy tay cho bày xà nô thối lui, rồi tung mình đứng dậy gọn gàng, chậm bước theo sau bày rắn bị thương.

Vương Trùng Dương thấy y trúng phải Thái Ất huyền công của mình mà vẫn thản nhiên đứng dậy như người vô sự, vừa ngạc nhiên vừa khâm phục công lực phi phàm của Âu Dương Phong. Hơn nữa tính chàng không phải là người háo sát, bèn tươi cười đáp:

- Bần đạo đâu muốn gây thù chuốc oán với các hạ làm gì. Chỉ tại các hạ bức bách quá, bần đạo mới buộc lòng ra tay, xin các hạ lượng tình.

Nói đoạn, quay mình trở vào nhà, thấy cha con Vương Phúc đang tần ngần đứng nhìn căn nhà bị phá vỡ hết phân nửa, Vương Trùng Dương bèn an ủi:

- Chỉ tại bần đạo chỉ điếm cho lệnh lang đi đánh lộn mới ra nông nỗi này!

Cha con Vương Phúc vội cúi đầu, cung kính nói:

- Ân của Đạo trưởng như trời, sá gì căn nhà tồi tàn này. Nơi đây vật liệu sẵn sàng, chỉ trong vài ngày là cha con tôi sửa chữa xong hết. Xin Đạo trưởng yên tâm!

Rạng ngày, cha con Vương Phúc thức giấc thật sớm để thu dọn xác rắn.



Vương Nguyên Bản chợt thấy dưới khung cửa sổ có năm chung trà nằm song nhau, và lạ hơn nữa là dưới mỗi chung trà có một đầu rắn bị ghim sâu xuống đất.

Chàng sau khi rõ biết chuyện giết rắn của Vương Trùng Dương đêm qua, bèn quỳ ngay trước mặt Trùng Dương định mở miệng nói

Trùng Dương đã hiểu ý định của chàng, vội đỡ chàng dậy, cười bảo:

- Người không nói ra ta cũng hiểu rồi, định bái tạ làm sư phụ phải không!?

Nguyên Bản đáp:

- Đạo trưởng đã soi thấu ruột gan con, đệ tử có ý định như vậy!

Trùng Dương Cười ha hả:

- Tốt lắm! Kêu cha con vào đây

Vương Nguyên Bản tưởng Trùng Dương đã bằng lòng, chàng hết sức mừng rỡ, hấp tấp cho cha hay

Vương Phúc nghe xong hân hoan đi vào. Nào ngờ Trùng Dương nghiêm sắc mặt nói:

- Lệnh lang định bái bản đạo làm sư phụ, đáng lẽ bản đạo không nên từ chối, vì lệnh lang có căn cốt rất tốt về võ học, chỉ cần trau dồi thêm ắt sẽ thành bậc kỳ tài. Giờ đây bản đạo có một điều nhờ cậy không hay hai người có bằng lòng không?

Vương Phúc đáp:

- Tiện nhân đã hiểu, chắc đạo trưởng định nhờ mua thuốc trị rắn chứ gì?

Tiện nhân se lập tức đi mua lưu hoàng về.

Trùng Dương lắc đầu cười:

- Bản đạo không hề sợ! Bản đạo có một bức họa đồ, hai người xem sẽ biết!

Nói đoạn Trùng Dương bèn trưng bức Hoa Sơn Tàng Kinh Đồ ra cho cha con Vương Phúc xem.

Vương Phúc dụi mắt nhìn vào, la lên:

- Ủa! Bức tranh vẽ phong cảnh núi Hoa Sơn đây mà! họa thật là khéo!

Trùng Dương hỏi:

- Ông có nghe đến tên Cửu Âm chân kinh bao giờ chưa?

Dương Phúc ngạc nhiên đáp:

- Chưa! Cửu Âm chân kinh là cái gì kia? Thật tôi không hiểu!

Vương Nguyên Bân bỗng xen vào:

- Phải rồi! Có một lần đi đánh lộn với anh em họ Hoắc, tôi tình nghe họ bàn soạn nhỏ nhỏ với nhau rằng: “Sơn chủ muốn tìm Cửu Âm chân kinh...”. Lúc ấy tôi không để ý đến, bây giờ nghe Đạo trưởng nhắc, tôi mới nhớ lại! Có lẽ là một vật rất quý trọng!

Trùng Dương gật đầu:

- Đúng thế! Cửu Âm chân kinh là một quyển sách vô giá của võ lâm! Tất cả tinh hoa của võ thuật trong thiên hạ đều tập trung vào quyển sách ấy Bởi thế, Sơn chủ Âu Dương Phong mới gia công tìm kiếm, nhưng quyển sách đã lạc mất từ mấy trăm năm nay cho đến lúc gần đây mới có người cho biết là giấu ở núi Hoa Sơn, bức họa đồ này nơi chỉ rõ chỗ giấu Chân kinh!

Vừa nói, Trùng Dương vừa dùng ngón tay chỉ vào họa đồ chỗ thiếu nữ đang múa kiếm giữa sườn núi, và chỗ ngư ông đang câu cá bên khe suối dưới chân núi, rồi tiếp:

- Hai cha con ông sinh trưởng tại Hoa Sơn từ nhỏ đến lớn, có bao giờ thấy một thiếu nữ và một ngư ông giống như trong bức họa đồ này chẳng?

Vương Phúc nhìn kỹ bức tranh một hồi rồi ha hả cười to một lúc mới đáp:

- Thưa Đạo trưởng, hai hình ấy không phải là người sống, và dù nếu có phải là người sống từ mấy trăm năm trước, nhưng bây giờ thì đã biến hình đá rồi còn gì!

Trùng Dương hết sức ngạc nhiên hỏi:

- Sao Hai hình này là tượng đá ư?

Vương Phúc cười và thuật rõ tự sự. Thì ra hai hình trong bức họa đồ, là hai nơi thắng tích của Hoa Sơn.

Hình thiếu nữ múa kiếm nơi triền núi gọi thắng tích Vũ Kiếm Thạch.

Tương truyền vào đời nhà Đường có một thiếu nữ cha mẹ bị kẻ thù giết chết.

Chỉ có một mình nàng thoát khỏi trốn lên núi Hoa Sơn.

Thời may nàng gặp được kiếm khách chỉ điểm kiếm thuật. Từ đó ngày đêm nàng khổ công luyện tập chờ ngày thuận thực sẽ hạ sơn rửa hận.

Nào ngờ kẻ thù dò biết được, dùng kim ngân mua chuộc dũng sĩ tìm được lên núi để giết nàng trừ hậu hoạn.

Vừa gặp lúc nàng đang luyện kiếm bên sườn núi, tên dũng sĩ thừa cơ nàng bất ý phóng ám khí ra sát hại nàng. Nhưng thiếu nữ lúc gần chết đã phóng mũi kiếm trên tay, cắm phập vào ngực thích khách. Và sau khi nàng chết thì thể nàng vì oán khí không tan cứ đứng mãi không ngã, lâu năm chầy tháng biến thành tượng đá.

Do sự tích trên hậu thế mới gọi tượng đá ấy là Vũ Kiếm Thạch.

Còn hình ông câu bên suối nước gọi là thặng tích Hiếu Tử Thạch.

Nguyên do vì ở chân núi Hoa Sơn có một khe nước rất sâu và rộng, nơi dưới khe có một loại cá thịt rất ngon gọi là ngân ngư, bán rất được giá.

Bởi thế sơn dân ở Hoa Sơn rầm rộ kéo đến câu, chài nên chẳng mấy chốc loài ngân ngư gần như tuyệt giống.

Tượng đá Hiếu Tử họ Triệu tên Tử Cáng, vốn là một sĩ tử, văn hay chữ tốt vì chạy loạn Hoàng Sào nên cùng mẹ già ẩn cư tại núi Hoa Sơn.

Người mẹ của chàng ta quê ở Triết Giang, mắc phải chứng đau bụng kinh niên, chỉ có Ngư thang mới điều trị được bệnh tình.

Một hôm bệnh tình của mẹ Triệu Tử Cang bộc phát, rên la suốt ngày, bà biết nơi sinh cảnh này không làm gì tìm được cá tươi, nên bảo Triệu Tử Cang tìm cách cho bà chết để tránh sự đau đớn hành hạ. Nhưng Tử Cang là một người con hiếu thảo, đâu nỡ đành lòng.

Ông lập tức lấy cần câu chạy bay đến khe Bích Tùng nơi theo gương “Nhị thập tứ hiếu” khóc than cho tuyệt tan để tìm Lý Ngư về dâng cho mẹ.

Có lẽ vì lòng hiếu của Tử Cang cảm động đến trời, không đầy nửa tháng, ông đã câu được ba con ngân ngư, mừng rỡ ông định xách cá trở về, nào ngờ người lối xóm đến cho hay, mẹ Ông quá đau đớn không chịu được đã treo cổ tự ả

Triệu Cang nghe xong người chết điếng, đôi mắt từ từ nhắm lại, ngồi im bất động như hình cây tượng gỗ.

Người láng giềng thấy ông ngồi im mãi, định lay ông dậy, nào ngờ lúc rờ đến người ông thì thân mình ông đã lạnh như băng giá cứng từ lúc nọ

Và kỳ lạ thay, sau khi Tử Cang lia trần, thi hài như mọc rễ xuống đá, mọi người muốn khiêng về chôn cất, không làm sao khiêng nổi, đành để yên đây năm tháng dần trôi xương thịt đã biến thành phiến đá.

Hai hình người hóa đá ấy: một ở sườn non, một bên khe suối đối diện nhau.

Nghe bô lão trong vùng thuật lại thì cứ mỗi lần giông to gió lớn thường nghe tiếng múa kiếm vi vu của người thiếu nữ cùng tiếng thở dài não ruột của ngư ông. Sơn dân trong vùng vì thế ít ai dám lai vãng đến chỗ ấy

Độ trăm năm về trước nhằm ngày vía của Tây Nhạc Sơn Thần, đột nhiên thiên lôi địa ám, mưa tuôn như xối, sấm sét nổ rung chuyển cả rừng núi, tượng đá Vũ Kiếm Thạch bị sét đánh bay mất một mảng vai tóc và sau lưng tượng Hiếu Tử Thạch thì sét soi thủng một lỗ thật lớn. Sau trận sét ấy những hiện tượng ma quái mới chấm dứt tới nay